

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AV  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 21/5/2021

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AV, TỈNH TIỀN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Kim Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thụy Thùy Nga

2/ Ông Tạ Công J

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện AV.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AV, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lực - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện AV, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/HSST ngày 09/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh A**, sinh năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang

Tên gọi khác: A B

Nơi cư trú: AA, AB, AC, tỉnh Tiền Giang

Nghề nghiệp: không

Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Hà Thị C; Bị cáo có 02 người em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Trần Thị Diệu D, có 01 con chung sinh năm 2017.

Tiền án: 04 lần

- Lần 1: Ngày 07/5/2010 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 06/2010/HSST), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 08/01/2011.

- Lần 2: Ngày 28/02/2012 bị Tòa án nhân dân AD, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án 06/2012/HSST), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/11/2012.

- Lần 3: Ngày 07/5/2014 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm

1999 (Bản án 91/2014/HSST), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/9/2016.

- Lần 4: Ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 62/2017/HSST), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/5/2019.

Tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 11/9/2002 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng (Quyết định số 103/QĐUB), bị cáo chấp hành xong vào ngày 19/9/2003 tại trường giáo dưỡng số 5, V26 Bộ công an.

- Ngày 01/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện AV, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 08/2005/HS-ST), bị cáo chấp hành xong án phí và hình phạt tù vào ngày 08/7/2008. Do khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì không coi là án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/11/2020, tạm giam từ ngày 17/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm J E - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (có mặt)

- *Bị hại:* 1/ Võ Thị Huỳnh F, sinh năm 1995 ( vắng mặt)

Địa chỉ: AE, xã AF, huyện AG, tỉnh Tiền Giang

2/ Phan Thị Ngọc G, sinh năm 2000 ( vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp AH, xã AI, thị xã AJ, tỉnh Long An

3/ Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1992 ( vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp AK, xã AL, thị xã AM, tỉnh Tiền Giang

4/ Công ty TNHH Thương mại dịch vụ vật liệu xây dựng I

Đại diện: Quách Xuân K, sinh năm 1981, chức vụ: Giám đốc

Ủy quyền: Phan L(có mặt)

Địa chỉ: ấp AN, xã AO, thành phố AP, tỉnh Bến Tre

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Trần Thanh J, sinh năm 1990 ( vắng mặt)

Địa chỉ: AA, AB, AC, tỉnh Tiền Giang

2/ Trần Thị Diệu D, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: AQ, xã AR, huyện AG, tỉnh Tiền Giang

3/ Nguyễn Gia K, sinh năm 1987 ( vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp AS, xã AT, AC, tỉnh Tiền Giang

4/ Tăng Thị C, sinh năm 1967 ( vắng mặt)

Địa chỉ: AU, phường 1, AC, tỉnh Tiền Giang

5/ Bùi Văn K, sinh năm 1968 ( vắng mặt)

Địa chỉ: ấp AS, xã AT, AC, tỉnh Tiền Giang

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào ngày 26/6/2020 và ngày 29/10/2020, Trần Thanh A đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện AV, tỉnh AP và huyện AV, tỉnh Tiền Giang cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 26/6/2020 Trần Thanh A điều khiển xe mô tô biển số 83B9-897.18 lưu thông trên Quốc lộ 60 hướng từ AC, tỉnh Tiền Giang đến thành phố AP, tỉnh AP để gặp người quen. Khi đến khu vực thuộc ấp AN, xã AO, huyện AV, tỉnh AP, A phát hiện mô-tơ được lắp trên máy trộn bê tông của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ xây dựng I để bên ngoài sân nên A nảy sinh ý định trộm mô-tơ để bán lấy tiền tiêu xài. A chạy xe vào và lén lút lấy trộm mô-tơ. Sau đó, A tiếp tục tìm tài sản xung quanh để lấy trộm thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Vật chứng và đồ vật thu giữ:

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B9-897-18.
- 01 mô-tơ điện sử dụng cho máy trộn bê tông loại 2HP (2 mã lực)

Tại kết luận định giá tài sản số 1343 ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện AV, tỉnh AP kết luận: 01 mô-tơ điện sử dụng cho máy trộn bê tông loại 2 HP (2 mã lực) trị giá 1.542.000đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 29/10/2020, Trần Thanh A điều khiển xe mô tô biển số 63C1-209.79 đi từ AC đến Long An để gặp người quen. Khi đến khu vực thuộc ấp AW, xã AX, huyện AV, tỉnh Tiền Giang, A thấy có nhiều phòng trọ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A dùng băng keo đen dán, che hai số đầu, đuôi của biển số xe 63C1-209.79 (che số 2 và số 9 cuối) sau đó điều khiển xe dừng trước lối đi vào dãy nhà trọ, A dùng thanh sắt dài khoảng 30cm bẻ khóa phòng trọ C1, phòng C3 và phòng B2 thuộc dãy nhà trọ A An tại ấp AW, xã AX, huyện AV, tỉnh Tiền Giang do bà Nguyễn Thị Ngọc L làm chủ. Sau khi bẻ khóa, A lén lút vào từng phòng lấy trộm tài sản gồm: 01 con heo đất bên trong có số tiền khoảng 2.000.000đồng; 01 đôi bông tai tròn ten 03 lớp tròn; 01 mắt kính trên gọng kính có chữ CELINE MADE IN ITALY; 01 đồng hồ màu vàng hồng, mặt đồng hồ có chữ MARC JACORS; 01 đồng hồ màu vàng, có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard; 01 đồng hồ màu trắng có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard; 01 đồng hồ màu vàng, mặt đồng hồ có chữ MOBANGTUO; 01 đồng hồ dây da màu nâu, mặt đồng hồ có chữ PEUGEOT-QUART; 02 hộp khẩu trang hiệu Gia Long Mask, tiền mặt khoảng 700.000đồng; 02 chiếc nhẫn hình đồng tiền xu. Sau đó, A lấy số tài sản trộm được để vào cốp xe 63C1-209.79 và điều khiển xe về nhà tại AC. Trên đường về, A ném bỏ 02 chiếc nhẫn vì nghĩ là nhẫn giả. Về đến nhà, A đập con heo đất, bên trong có khoảng 2.000.000đồng, số tiền này cùng với 700.000đồng trộm được A tiêu xài cá nhân hết.

Thu giữ vật chứng và đồ vật D quan:

- 01 xe mô tô biển số 63C1-209.79
- 01 nón bảo hiểm màu vàng
- 01 thanh sắt gân dài 34cm
- 01 áo sơ mi màu đen
- 01 quần ngắn màu đen
- 01 đôi bông tai khoen tròn ten 03 lớp tròn
- 01 mắt kính trên gọng kính có chữ CELINE MADE IN ITALY
- 01 đồng hồ màu vàng hồng, mặt đồng hồ có chữ MARC JACOBS
- 01 đồng hồ màu vàng, mặt đồng hồ có chữ MOBANGTUO
- 01 đồng hồ màu vàng, có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard
- 01 đồng hồ màu trắng có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard
- 01 đồng hồ dây da màu nâu, mặt đồng hồ có chữ PEUGEOT-QUART.
- 01 hộp khẩu trang nhãn hiệu Gia Long MARK (thu hồi 01 hộp có 40 cái).

Tại kết luận định giá tài sản số 233 ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá huyện AV, kết luận:

- 01 đôi bông tai khoen tròn ten 03 lớp tròn có giá là 3.537.000đồng.
  - 01 mắt kính trên gọng kính có chữ CELINE MADE IN ITALY có giá là 4.000.000đồng.
  - 01 cái đồng hồ màu vàng hồng, mặt đồng hồ có chữ MARC JACOBS có giá là 1.000.000đồng.
  - 01 cái đồng hồ màu vàng, mặt đồng hồ có chữ MOBANGTUO có giá là 200.000đồng.
  - 01 cái đồng hồ màu vàng, có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard có giá là 200.000đồng.
  - 01 cái đồng hồ màu trắng có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard có giá là 200.000đồng.
  - 01 cái đồng hồ dây da màu nâu, mặt đồng hồ có chữ PEUGEOT-QUART có giá là 1.500.000đồng.
  - 02 hộp khẩu trang nhãn hiệu Gia Long MART có giá là 25.000đồng/hộp.
- Tổng trị giá 50.000đồng.

Số tiền bị cáo chiếm đoạt là 2.700.000đồng, trong đó chị Phan Thị Ngọc G bị mất 2.000.000đồng bên trong con heo đất, chị H mất 700.000đồng.

Vậy tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án này là 13.387.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSCT ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện AV, Tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Trần Thanh A về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1 điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu vàng, 01 thanh sắt gân dài 34cm, 01 áo sơ mi màu đen, 01 quần ngắn màu đen là các vật chứng D quan đến việc bị cáo phạm tội. Trả lại cho chị Trần Thị Diệu D 01 xe mô tô biển số 63C1-209.79

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận các bị hại anh Quách Xuân K, chị Võ Thị Huỳnh F, Phan Thị Ngọc Xuyên đã nhận lại tài sản, chị Đỗ Thị Kim H từ chối không có yêu cầu bồi thường

Đối với các tài sản gồm: 08 đồng hồ đeo tay các loại; 03 nhẫn kim loại (02 màu trắng, 01 màu vàng); 02 mắt kính; 08 đồng tiền xu; 01 điện thoại hiệu Lenovo; 05 lọ nước hoa; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da; xe mô tô biển số 63B9-945,18; giấy chứng minh nhân dân và chứng chỉ đẳng TAEKWONDO của Nguyễn Thị Thu M, ngụ ấp AY, xã AZ, huyện BB, tỉnh Bạc Liêu; giấy chứng minh nhân dân Bùi Thị N, ngụ xã BC, huyện BB, tỉnh Bạc Liêu; 02 biển số xe 62P1-387.65 và 71K9-6593. Do chưa xác minh, làm rõ chủ sở hữu đề nghị giao Cơ quan Công an huyện AV tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ và xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại để áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 xem xét có tình, có lý khi quyết định hình phạt.

Bị cáo thống nhất ý kiến của người bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình, đi làm phụ vợ nuôi con.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ D quan Trần Thị Diệu D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Võ Thị Huỳnh F, Phan Thị Ngọc G, Đỗ Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh J, Nguyễn Gia K, Tăng Thị C, Bùi Văn K vắng mặt không tham dự phiên tòa. Xét sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy căn cứ vào Điều 292 Bộ luật hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra truy tố xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện AV, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AV, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào khoảng 03 giờ ngày 26/6/2020 bị cáo điều khiển xe biển số 63B9-897.18 từ AC, tỉnh Tiền Giang đến thành phố AP, tỉnh AP, khi đến khu vực ấp AN, xã AO, huyện AV, tỉnh Tiền Giang bị cáo đã lén lút trộm 01 mô-tơ sử dụng cho máy trộm bê tông và vào khoảng 14 giờ ngày 29/10/2020 bị cáo điều khiển xe biển số 63C1-209.79 đi từ AC đến Long An khi đến khu vực thuộc ấp AW, xã AX, huyện AV, tỉnh Tiền Giang bị cáo đã lén lút vào phòng trọ C1, C3 và phòng B2 thuộc dãy nhà trọ A An để trộm các tài sản gồm: 01 con heo đất bên trong có số tiền 2.000.000đồng; 01 đôi bông tai khoen tròn ten 03 lớp tròn; 01 mắt kính trên gọng kính có chữ CELINE MADE IN ITALY; 05 đồng hồ ; 02 hộp khẩu trang hiệu Gia Long Mask; tiền mặt khoảng 700.000đồng; 02 chiếc nhẫn hình đồng xu. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt vào ngày 26/6/2020 là 1.542.000đồng và ngày 29/10/2020 là 13.387.000đồng. bị cáo có tiền án, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp để phục vụ cho nhu cầu tiêu xài của bản thân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo sợ. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét bị cáo có 04 tiền án: Ngày 07/5/2010 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Ngày 28/02/2012 bị Tòa án nhân dân AD, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 138

Bộ luật hình sự năm 1999; Ngày 07/5/2014 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân AC, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại đã nhận lại tài sản và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Do vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem đây là tình tiết để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Song ở đây cho thấy bị cáo không chịu cải tạo sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội, Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[6] Đối với Trần Thị Diệu D là người chung sống như vợ chồng với bị cáo, do không biết tài sản bị cáo trộm được mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

#### [7] Về xử lý vật chứng

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B9-897-18. Xe này do anh Nguyễn Gia K đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe nhưng anh K đã bán xe này cho người khác (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), anh K không có yêu cầu gì đối với xe này. Hiện tại xe do chị Trần Thị Diệu D đưa cho bị cáo làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản chị D không biết, cơ quan điều tra Công an huyện AV, tỉnh AP đã xử lý vật chứng trả xe lại cho chị D, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 mô tơ điện sử dụng cho máy trộn bê tông loại 2HP (2 mã lực). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AV, tỉnh AP đã xử lý vật chứng trao trả lại máy mô tơ cho anh Quách Xuân K là đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ vật liệu xây dựng I, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 đôi bông tai khoen tròn ten 03 lỗ tròn; 01 mắt kính trên gọng kính có chữ CELINE MADE IN ITALY; 01 đồng hồ màu vàng hồng, mặt đồng hồ có chữ MARC JACOBS; 01 đồng hồ màu vàng, mặt đồng hồ có chữ MOBANGTUO; 01 đồng hồ màu vàng, có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard; 01 đồng hồ màu trắng có hột màu trắng, mặt có chữ Chopard; 01 đồng hồ dây da màu nâu, mặt đồng hồ có chữ PEUGEOT-QUART. Đây là tài sản của chị Võ Thị Huỳnh F nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện AV đã trao trả cho chị Như là có căn cứ

- 01 hộp khẩu trang nhãn hiệu Gia Long MARK là tài sản của chị Phan Thị Ngọc G. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện AV đã trao trả lại cho chị G là có căn cứ.

- Xe mô tô 63C1-209.79 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xe do anh Bùi Văn K đứng tên sở hữu nhưng anh K đã bán xe này, khi bán không làm thủ tục sang tên và anh không có yêu cầu đối với xe này. Hiện tại xe do em ruột bị cáo là Trần Thanh J đứng tên hợp đồng mua trả góp và chị Trần Thị Diệu

D là người trả tiền đối với xe mô tô 63C1-209.79 tại cửa hàng xe Đại Tiến do chị Tăng Thị C làm chủ. chị D yêu cầu được nhận lại xe. Xét tại phiên tòa chị D trình bày xe do anh J đứng tên hợp đồng mua trả góp nhưng chị là người trả tiền góp hàng tháng. Tại bản khai ngày 08/12/2020, anh J cũng thừa nhận anh đứng tên dùm chị D và anh không có yêu cầu đối với xe này. Việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản chị D không biết. Do xe mô tô là tài sản của chị D do đó cần giao trả xe lại cho chị D.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu vàng; 01 thanh sắt gân dài 34cm; 01 áo sơ mi màu đen; 01 quần ngắn màu đen. Các tài sản này bị cáo dùng khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, quá trình khám xét, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện AV, tỉnh Tiền Giang còn thu giữ 01 số tài sản gồm: 08 đồng hồ đeo tay các loại; 03 nhẫn kim loại (02 màu trắng, 01 màu vàng); 02 mắt kính; 08 đồng tiền xu; 01 điện thoại hiệu Lenovo; 05 lọ nước hoa; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da; xe mô tô biển số 63B9-945,18; giấy chứng minh nhân dân và chứng chỉ đăng TAEKWONDO của Nguyễn Thị Thu M, ngụ ấp AY, xã AZ, huyện BB, tỉnh Bạc Liêu; giấy chứng minh nhân dân Bùi Thị N, ngụ xã BC, huyện BB, tỉnh Bạc Liêu; 02 biển số xe 62P1-387.65 và 71K9-6593; 01 loa nghe nhạc màu đen có chữ TEKIN. Do chưa xác minh, làm rõ chủ sở hữu các tài sản trên nên Cơ quan Công an huyện AV tiếp tục tạm giữ, xác minh và xử lý sau là đúng quy định.

#### [8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Quách Xuân K là đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ vật liệu xây dựng I đã nhận lại tài sản là 01 mô tơ điện. Bị hại Võ Thị Huỳnh F đã nhận lại tài sản là 05 đồng hồ đeo tay, 01 mắt kính, 01 đôi bông tai. Anh K , chị Như không yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Phan Thị Ngọc G đã nhận lại 01 hộp khẩu trang, số khẩu trang còn lại và ổ khóa chị G không yêu cầu bồi thường, đồng thời số tiền 2.000.000đồng mà bị cáo chiếm đoạt của chị G, chị Trần Thị Diệu D đã thỏa thuận bồi thường cho chị G xong, chị D không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền.

Ghi nhận bị hại Đỗ Thị Kim H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà bị cáo thừa nhận chiếm đoạt là 700.000đồng và các tài sản khác, chị H không yêu cầu gì khác.

[9] Xét ý kiến của người bào chữa, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt.

[10] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy



định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Trần Thanh A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/11/2020.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự

Giao trả cho chị Trần Thị Diệu D 01 xe mô tô biển số 63C1-209.79.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu vàng; 01 thanh sắt gân dài 34cm; 01 áo sơ mi màu đen; 01 quần ngắn màu đen.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện AV, tỉnh Tiền Giang.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận các bị hại: anh Quách Xuân K là đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ vật liệu xây dựng I, chị Võ Thị Huỳnh F, chị Phạm Thị Ngọc G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Đỗ Thị Kim H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 700.000đồng và không yêu cầu gì khác.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ D quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ D quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Công an huyện AV, tỉnh TG;
- VKSND huyện AV, tỉnh TG;
- THADS huyện AV, tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- Người tham gia TT;
- lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Kim Hà**